TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2023/HS-ST
Ngày 21-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Văn Liềm.
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Danh Hoàng Sơn, sinh ngày 29/8/2002, nơi sinh: Giồng Riềng - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp VP, xã VP, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091202013895; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh T1 (đã chết) và bà Hứa Thị D, bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 07 ngày 07/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao, bắt tạm giữ ngày 18/11/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 21/11/2022 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Độ, là Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. Địa chỉ: Số 52, Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị hại: Anh Dương T, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hứa Thị D, sinh năm 1983. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Minh A (tự: Ảnh Ưg), sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

2/ Anh Trần Thanh X, sinh ngày 07/02/2004. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

3/ Anh Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 24/6/2005. Nơi cư trú: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 11/01/2022 Danh Hoàng S, Nguyễn Hoàng L và Trần Thanh X sau khi nhậu xong tại nhà của ông Nam thuộc ấp An Phước, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang thì cả ba ra cây cầu trước nhà ông N2 ngồi nghĩ, sau đó cả ba cùng nhau đi bộ về nhà. Lúc này Trần Thanh X đi trước, Danh Hoàng S và Nguyễn Hoàng L đi phía sau, khi đi bộ đến nhà của anh T thuộc ấp An Phước, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang thì S và L nhìn thấy xe máy của anh T đang đậu phía trước hàng ba nhà không có ai trông coi và phía trước nhà không có đèn chiếu sáng thấy vậy S và L đi vào hàng ba nhà nơi xe máy của anh T đang đậu, S dẫn xe ra, L dùng 02 tay đẩy phía sau xe lúc này khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cả 02 dẫn xe ra lộ đi được khoảng 500m thì dừng lại để tìm cách bứt dây điện (dây max), sau khi bứt dây max xong, S đạp xe nổ máy, điều khiển xe chở X và L đến nhà của ông N2, thì S dừng xe lại cho X xuống xe để ở lại chờ S và L đi tìm nơi bán xe vừa trộm được, cả hai chạy xe đến khu vực ấp Hòa Mỹ, xã Định Hòa, huyện Gò Quao không tìm được nơi để bán xe nên S và L quay lại nhà của anh Trần Văn T2 thuộc ấp Lương Trực, xã Vĩnh Phú, huyện Giồng Riềng để gửi xe, xong cả hai đi bộ về gặp X. Sau đó cả ba đi bộ về nhà ngủ, đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/01/2022 S điều khiển xe đến gặp anh Nguyễn Minh A, S kêu bán xe, nói với anh A là xe của người thân của S. Sau đó hai bên thống nhất mua bán với giá 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày trong lúc đang uống rượu tại nhà của ông N2, S đưa cho X và L mỗi người 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) không nói rõ nguồn gốc tiền từ đâu mà có nhưng L hiểu rõ là tiền bán xe do trộm được. Sau khi mất xe anh Dương T đã đến trình báo tại chính quyền địa phương. Trong quá trình điều tra Nguyễn Hoàng L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Đối với Danh Hoàng S trong quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương nên bị truy nã, đến ngày 18/11/2022 Danh Hoàng S bị bắt theo quyết định truy nã.

* Tại bản kết luận số 05/KL-HĐĐGTS ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gò Quao kết luận:

Tổng tài sản thiệt hại của 01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu Đỏ - đen;, số máy E3X9E625432; số khung 3120KY267586 dung tích xe 110, giá trị còn lại là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Trong quá trình điều tra Danh Hoàng S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Một xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen (do các bị can trộm được đã sơn lại màu đen), số máy E3X9E625432; số khung 3120KY267586 dung tích xe 110 cm^3, xe không có bửng và không có biển số. Trả cho anh Dương T theo biên bản ngày 18/01/2022.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKSND-GQ, ngày 01/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Danh Hoàng S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Hoàng S hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 04 tháng 04 ngày, tuyên trả tự do tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Dương T yêu cầu bị cáo S bồi thường tiền chi phí sửa xe máy là 1.500.000 đồng và gia đình của bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp anh Dương T.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Danh Hoàng S về tội danh và điều luật áp dụng. Xét thấy trong vụ án này bị cáo S và L phạm tội đồng phạm giản đơn, tài sản bị chiếm đoạt không lớn và tại phiên tòa bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trao trả cho bị hại và bị cáo đã nộp khắc phục xong một phần hậu quả cho bị hại, đồng thời bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo là người dân tộc khmer, sống vùng kinh tế khó khăn đặc biệt, bị cáo thiếu tình thương của cha, là lao động chính trong gia đình. Do đó đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo S hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 04 tháng 04 ngày, tuyên trả tự do tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường khắc phục xong một phần hậu quả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố, xin miễn nộp án phí và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng anh Nguyễn Minh A, anh Nguyễn Hoàng L và anh Trần Thanh X vắng mặt và việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Xét thấy những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/01/2022 tại ấp An Phước, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Danh Hoàng S cùng với Nguyễn Hoàng L lợi dụng sự sơ hở của bị hại, đã lén lúc lấy trộm một xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đen, số máy E3X9E625432; số khung 3120KY267586 dung tích xe 110cm^3 nhằm mục đích bán tiêu xài cá nhân, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Như vậy, hành vi lấy trộm tài sản của bị cáo Danh Hoàng S đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị báo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục xong hậu quả cho bị hại nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên sau khi bị khởi tố, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã và đến ngày 18/11/2022 bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã. Do đó cũng cần xem xét khi lượng hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Riêng đối tượng Trần Thanh X không thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng với L, S như lời khai nhận của L. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo S khai trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội thì Trần Thanh X không biết việc S và L trộm cắp tài sản. Vì vậy, Viện Kiểm sát không truy tố đối với Trần Thanh X.

[8] Ghi nhận ý kiến của anh Nguyễn Minh A không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm xe 1.500.000đ.

[9] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao trả lại tài sản cho người quản lý hợp pháp anh Dương T.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo có đơn xin miễn nộp án phí do thuộc đối tượng người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Danh Hoàng S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Hoàng S hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam là 04 tháng 04 ngày. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp anh Dương Toàn.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Miễn án phí cho bị cáo.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn